**NỘI DUNG BÀI HỌC SINH HỌC 7**

**TUẦN 06/04/2020 ĐẾN 11/04/2020**

**BÀI 49+50: ĐA DẠNG LỚP THÚ**

**BỘ DƠI, BỘ CÁ VOI, BỘ ĂN SÂU BỌ, BỘ GẶM NHẤM, BỘ ĂN THỊT**

**­**

**I. BỘ DƠI**

- Nơi sống: trong hang động, kẽ đá, trên cây …

- Đặc điểm cấu tạo:

+ Cơ thể thon nhọn, Chi trước biến đổi thành cánh da, lông mao thưa.

+ Đuôi ngắn. Chân yếu. Bộ răng nhọn dễ dàng phá vỏ kitin của sâu bọ.

+ Mắt dơi kém, thính giác rất tinh.

- Đại diện: dơi ăn sâu bọ, dơi ăn quả…

**II. BỘ CÁ VOI:**

- Nơi sống: sống ở biển

- Đặc điểm cấu tạo:

+ Thân hình thoi, lông gần như tiêu biến hoàn toàn.

+ Có lớp mỡ dưới da rất dày

+ Cổ không phân biệt với thân.

+ Vây đuôi nằm ngang

+ Bơi bằng cách uốn mình theo chiều dọc.

+ Chi trước biến đổi thành vây bơi dạng mái chèo

+ Cá voi không có răng

- Sinh sản: đẻ con, nuôi con bằng sữa

- Đại diện: Cá voi xanh, cá heo

**III. BỘ ĂN SÂU BỌ**

- Đại diện: chuột chù, chuột chũi

- Đặc điểm:

+ Thú nhỏ, có mõm kéo dài thành vòi ngắn.

+ Bộ răng thích nghi với chế độ ăn sâu bọ gồm: những răng nhọn, răng hàm cũng có 3 – 4 mấu nhọn.

+ Thị giác kém phát triển, khứu giác phát triển, đặc biệt có những lông xúc giác dài.

- Đời sống: có tập tính đào hang, tìm mồi và sống đơn độc (trừ thời gian sinh sản và nuôi con).

**IV. BỘ ĂN GẶM NHẤM:**

- Đại diện: chuột đồng, sóc…

- Đặc điểm:

+ Bộ có số lượng loài lớn nhất.

+ Có bộ răng thích nghi với chế độ gặm nhấm: thiếu răng nanh, răng cửa rất sắc và cách răng hàm 1 khoảng trống gọi là khoảng trống hàm.

**V. BỘ ĂN THỊT:**

- Đại diện: cọp, báo, sói, mèo…

- Đặc điểm: bộ thú có bộ răng thích nghi với chế độ ăn thịt:

+ Răng cửa ngắn, sắc để róc xương

+ Răng nanh lớn, dài, nhọn để xé mồi

+ Răng hàm có nhiều mấu dẹp sắc để nghiền mồi

+ Các ngón chân có vuốt cong, dưới có đệm thịt dày  bước đi rất êm.

**BÀI 51: ĐA DẠNG LỚP THÚ**

**BỘ MÓNG GUỐC, BỘ LINH TRƯỞNG**

### ****I. BỘ MÓNG GUỐC:****

- Đặc điểm

+ Có số lượng ngón chân tiêu giảm, đốt cuối của mỗi ngón có sừng bao bao bọc, được gọi là guốc.

+ Chân thú thuộc bộ móng guốc có đặc điểm thích nghi với lối di chuyển nhanh

+ Sống ở cạn

- Thú móng guốc gồm 3 bộ:

+ Bộ Guốc chẵn: lợn, bò, trâu, hươu, nai…

+ Bộ Guốc lẻ: ngựa, ngựa vằn, tê giác, lừa…

+ Bộ voi: voi

### ****II. BỘ LINH TRƯỞNG:****

- Gồm những thú đi bằng 2 chân, thích nghi với lối sống ở cây. Tứ chi phát triển thích nghi với việc cầm nắm, leo trèo.

- Bàn tay, bàn chân 5 ngón, ngón cái đối diện với những ngón còn lại.

- Tập tính:

+ Ăn tạp, nhưng ăn thực vật là chính.

+ Sống theo bầy đàn (khỉ) hoặc sống đơn độc (đười ươi)

- Đại diện: Khỉ, vượn, khỉ hình người (đười ươi, tinh tinh, gorila).

### ****III. VAI TRÒ CỦA LỚP THÚ:****

- Cung cấp thực phẩm: trâu, bò, lợn...

- Sức kéo: trâu, bò…

- Cung cấp nguồn dược liệu quý như: sừng, nhung hươu, nai; xương hổ, mật gấu…

- Cung cấp nguyên liệu làm đồ mĩ nghệ: da, lông (hổ, báo…), ngà voi, sừng tê giác, xạ hương…

- Phục vụ du lịch, giải trí: cá heo, khỉ, voi…

- Tiêu diệt 1 số động vật gặm nhấm có hại cho nông, lâm nghiệp: mèo, chồn, cầy…

- Vật thí nghiệm: chuột bạch, khỉ, thỏ…

### ****IV. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP THÚ:****

- Là động vật có xương sống có tổ chức cao nhất

- Có lông mao

- Bộ răng phân hóa thành 3 loại: răng cửa, răng nanh và răng hàm

- Sinh sản: thai sinh và nuôi con bằng sữa mẹ.

- Tuần hoàn: tim 4 ngăn, 2 vòng tuần hoàn và máu đi nuôi cơ thể là máu đỏ tươi

- Bộ não phát triển

- Động vật hằng nhiệt.